

Định Hoá, ngày 29 tháng 8 năm 2023

Số: 70/2023/QĐST -HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH THÁI NGUYÊN

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Hồng Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nông Thị Quyên;

2. Ông Phạm Đức Tuế.

Căn cứ các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 91/2023/TLST-HNGĐ, ngày 20 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa các đương sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án. Sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái với đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thúy V, sinh năm 2001.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm Thành V, xã BT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi ở hiện nay: Thôn Bản Cườm, xã TĐ, huyện CL, tỉnh Lạng Sơn.

Bị đơn: Anh Quách Đình Ch, sinh năm 1998.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Xóm Thành V, xã BT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thúy V và anh Quách Đình Ch thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Ly hôn chị Hoàng Thúy V và anh Quách Đình Ch thống nhất thỏa thuận để chị Hoàng Thúy V trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Quách Thị Thảo Chi, sinh ngày 04/9/2021 cho đến khi

con trưởng thành (đủ 18 tuổi), lao động tự túc được. Anh Quách Đình Ch có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Hàng tháng anh Quách Đình Ch có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung với mức 3.000.000 đồng/01 tháng đến khi con chung trưởng thành.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự; Nếu không có thỏa thuận thì được thực hiện theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2.3. Về tài sản chung và các khoản cho vay, khoản nợ chung: Chị V và anh Ch đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4 Về án phí dân sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con:

Chị Hoàng Thúy V tự nguyện chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm và 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0003107 ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Chị Hoàng Thúy V còn phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7a, Điều 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Định Hoá ;
- Chi cục THADS huyện Định Hoá;
- Các đương sự;
- UBND xã BT, huyện Đ;
- (ĐKKH số 21, ngày 30/9/2021)
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hồng Khánh

